TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ GẠO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2022/DS-ST
Ngày: 26-01-2022
V/v tranh chấp "Hợp đồng mua bán tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thanh Phương**
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông **Trương Hoàng Hoa**
Ông **Châu Văn Bình**
- Thư ký phiên tòa: Ông **Trịnh Minh Quân-** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên toà: Không tham gia.

Ngày 26 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 258/2021/TLST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2021 về tranh chấp "Hợp đồng mua bán tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 01 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn M,** sinh năm 1963- Đại diện hộ kinh doanh Nguyễn Văn M.

Địa chỉ: ấp An C, xã Hòa Đ, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

+ Đại diện theo ủy quyền:

Nguyễn Thị Huỳnh Nh, sinh năm 1988; (có mặt)

Địa chỉ: số 107, Ô 4, thị trấn Ch, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

(Văn bản ủy quyền lập ngày 10/6/2021)

2. Bị đơn: **Nguyễn Thành Đ**, sinh năm 1982; (có mặt)

Nguyễn Thị Cẩm V, sinh năm 1983;

Cùng địa chỉ: ấp Hòa Lạc Tr, xã Hòa Đ, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

(Chị Nguyễn Thị Cẩm V ủy quyền cho anh Nguyễn Thành Đg theo văn bản

ủy quyền lập ngày 02/12/2021).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

+ Theo đơn khởi kiện, biên bản hòa giải và tại phiên tòa- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Huỳnh Nh trình bày:

Từ năm 2018 đến 2020 ông Nguyễn Văn M có bán thức ăn chăn nuôi vịt cho vợ chồng anh Nguyễn Thành Đ và chị Nguyễn Thị Cẩm V. Hai bên thỏa thuận khi bị đơn bán vịt sẽ trả tiền cho nguyên đơn. Đến ngày 30/5/2020 hai bên chốt sổ, anh Đg, chị V còn nợ tổng số tiền 54.025.000 đồng.

Nay nguyên đơn yêu cầu anh Nguyễn Thành Đ và chị Nguyễn Thị Cẩm Vn phải trả 54.025.000 đồng, yêu cầu tính tiền lãi từ ngày 30/5/2020 đến ngày xét xử (tạm tính đến ngày nộp đơn khởi kiện 5.380.000 đồng) với mức lãi suất là 0,83%/tháng. Yêu cầu trả một lần, khi án có hiệu lực pháp luật.

* Bị đơn anh Nguyễn Thành Đ (đại diện ủy quyền của chị V- Vợ anh Đ) thừa nhận, thống nhất còn nợ ông M 54.025.000 đồng. Nay đồng ý trả số nợ trên nhưng xin trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng đến khi hết nợ, vì không có khả năng trả một lần. Tiền lãi xin ông M không tính lãi từ ngày 30/5/2020 cho đến nay.

Tại phiên tòa,

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Huỳnh Nh vẫn giữ yêu cầu khởi kiện, yêu cầu anh Nguyễn Thành Đ và chị Nguyễn Thị Cẩm V phải trả 54.025.000 đồng tiền vốn, tiền lãi tính tròn 19 tháng, lãi suất 0,83%/tháng với số tiền là 8.519.000 đồng.

Anh Nguyễn Thành Đ thống nhất số nợ 54.025.000 đồng, đồng ý trả cho nguyên đơn số tiền trên nhưng xin trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng, yêu cầu không tính lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của các đương sự.

[1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn thuộc tranh chấp "Hợp đồng mua bán tài sản"; Bị đơn cư ngụ trên địa bàn huyện Chợ Gạo, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết vụ án là của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

[2] Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào văn bản xác nhận nợ, lời thừa nhận nợ của anh Nguyễn Thành Đ, chị Nguyễn Thị Cẩm V và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ kiện, đã có cơ sở xác định giữa nguyên đơn và bị đơn đã thiết lập hợp đồng mua bán tài sản được quy định tại Điều 430 Bộ luật Dân sự.

Bị đơn thức ăn chăn nuôi vịt nhiều lần của nguyên đơn từ năm 2018 đến ngày 30/5/2020 hiện còn nợ tổng tiền 54.025.000 đồng. Như vậy bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 440 Bộ luật Dân sự.

Bị đơn thống nhất và đồng ý trả số nợ mà nguyên đơn yêu cầu nhưng xin trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng đến khi hết nợ và xin không tính lãi từ 30/5/2020 đến nay. Yêu cầu trên của bị đơn không được nguyên đơn chấp nhận, không phù hợp với quy định pháp luật, nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Nguyên đơn yêu cầu tính lãi từ ngày 30/5/2020 đến ngày xét xử tính tròn 09 tháng với số tiền làm tròn 8.519.000 đồng là có căn cứ theo quy định của pháp luật.

Từ phân tích, nhận định trên xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Cần buộc anh Nguyễn Thành Đ, chị Nguyễn Thị Cẩm V liên đới phải trả cho ông Nguyễn Văn M tổng số tiền 62.544.000 đồng (vốn 54.025.000 đồng, lãi 8.519.00 đồng).

[5] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên anh Đông, chị Vân phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, 430, 440 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn M- Đại diện hộ kinh doanh Nguyễn Văn M.

Buộc anh Nguyễn Thành Đ, chị Nguyễn Thị Cẩm V liên đới phải trả cho ông Nguyễn Văn M- Đại diện hộ kinh doanh Nguyễn Văn M tổng số tiền 62.544.000 đồng (vốn 54.025.000 đồng, lãi 8.519.00 đồng).

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn Thành Đ, chị Nguyễn Thị Cẩm V không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng bị đơn còn phải còn phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

Anh Nguyễn Thành Đ, chị Nguyễn Thị Cẩm V phải chịu 3.127.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho nguyên đơn 1.485.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005099 ngày 09/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh TG;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Trần Thanh Phương